

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24/01/2018
V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi
con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị C;

2. Bà Bùi Thị B.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thanh H - Cán bộ Toà án nhân dân quận K ,
thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K** tham gia phiên tòa: Ông Đặng
Văn Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận K , thành phố
Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 285/2017/TLST-HNGĐ ngày
11/12/2015 về việc tranh chấp về “ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo quyết
định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 04/01/2018 giữa các
đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Dương Thị T , sinh năm 1993; ĐKKHKT: Số 18/135 tổ
TK 3, phường Q, quận K , thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 22/781 đường Nguyễn
Văn L, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa

2. **Bị đơn:** Anh Vũ Khắc T, sinh năm 1992; ĐKKHKT: Số 18/135 tổ TK 3,
phường Q, quận K , thành phố Hải Phòng; hiện đang cai nghiện tại Trung tâm Giáo
dục và Lao động xã hội (Cơ sở cai nghiện ma túy) số 2 thành phố Hải Phòng; vắng
mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ghi ngày 27 tháng 11 năm 2017, các bản
tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Dương Thị T trình bày như
sau:*

Chị kết hôn với anh Vũ Khắc T trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo
phong tục tập quán, đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận K , thành phố Hải

Phòng ngày 06/11/2012 theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do đôi bên không hợp nhau về tính cách cũng như quan điểm sống và do anh Vũ Khắc T sử dụng ma túy, thường xuyên chơi bời và cầm đồ đặc, tài sản của gia đình lấy tiền ăn tiêu nên kinh tế gia đình ngày càng sa sút, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Tháng 02 năm 2017 anh Vũ Khắc T được gia đình đưa đi cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục và Lao động xã hội số 2 thành phố Hải Phòng thời hạn 06 tháng. Khi hết thời hạn cai nghiện nhưng anh Vũ Khắc T vẫn chưa cai được, tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 13/QĐ-TA ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân quận K đã quyết định đưa anh Vũ Khắc T cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Khắc T.

Về con chung: Chị và anh Vũ Khắc T có một con chung là: Vũ Dương Bảo L, sinh ngày 09/11/2014. Khi ly hôn chị Dương Thị T yêu cầu Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh Vũ Khắc T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Dương Thị T tự thỏa thuận với anh Vũ Khắc T nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn là anh Vũ Khắc T trình bày:*

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 04/01/2018: Anh Vũ Khắc T xác nhận thời điểm kết hôn và tình trạng hôn nhân giữa anh và chị Dương Thị T như lời trình bày của chị Dương Thị T. Do bạn bè xấu lời kéo rủ rê nên anh đã sử dụng ma túy dẫn đến bị nghiện chất ma túy nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 3 năm 2017 đến nay anh đi học tập cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục và Lao động xã hội (nay là Cơ sở cai nghiện) số 2 thành phố Hải Phòng. Anh nhận thấy bản thân vẫn còn tình cảm với chị Thu nên anh mong muốn chị Thu cho anh cơ hội và bỏ qua sai lầm để vợ chồng hàn gắn mâu thuẫn, đoàn tụ. Do thời gian cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện số 2 còn dài nên anh không thể có mặt tại Tòa án để giải quyết việc ly hôn được, anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vắng mặt anh.

Tại và bản tự khai ghi ngày 22/01/2018 anh Vũ Khắc T trình bày: Anh đã được Tòa án thông báo và tiếp cận các tài liệu chứng cứ trong vụ án ly hôn theo đơn xin ly hôn của chị Dương Thị T. Nay xét thấy không còn khả năng hàn gắn nữa nên anh đồng ý ly hôn. Về con chung: Anh và chị Dương Thị T có một con chung tên là: Vũ Dương Bảo L, sinh ngày 09/11/2014. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con cho chị Dương Thị T trực tiếp nuôi đến khi trưởng thành, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà:

Chị Dương Thị T giữ nguyên quan điểm, ý kiến như đã nêu trên, chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Khắc T vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên không thể tiếp tục chung sống với nhau được; về con chung chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là Vũ Dương Bảo L, sinh ngày

09/11/2014 đến khi con trưởng thành và không yêu cầu anh Vũ Khắc T cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Chị Dương Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Vũ Khắc T vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh Vũ Khắc T và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật;

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Dương Thị T được ly hôn anh Vũ Khắc T; về con chung: Giao con chung là Vũ Dương Bảo L, sinh ngày 09/11/2014 cho chị Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết; về tài sản chung: hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; chị Dương Thị T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm; đề nghị tuyên quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Dương Thị T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận K giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn với anh Vũ Khắc T. Tranh chấp này được Tòa án nhân dân quận K thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Toà án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Vũ Khắc T đến phiên tòa nhưng do anh Vũ Khắc T đang trong thời gian học tập cải thiện tại Trung tâm giáo dục và lao động số 2 thành phố Hải Phòng, không có điều kiện tham gia tố tụng tại phiên tòa nên anh đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Vũ Khắc T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, chứng cứ do các đương sự cung cấp và do Toà án thu thập đã có đủ cơ sở xác định chị Dương Thị T và anh Vũ Khắc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn UBND phường Quán Trữ, quận K, thành phố Hải Phòng ngày 06/11/2012. Theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai bên không có hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do đôi bên không hợp nhau về tích cách cũng như quan điểm sống, anh Vũ Khắc T sử dụng ma túy suốt một thời gian dài làm ảnh

hưởng nghiêm trọng đến kinh tế gia đình và tình cảm vợ chồng. Nay chị Dương Thị T trình bày không còn tình cảm và không muốn tiếp tục chung sống cùng anh Vũ Khắc T nữa và vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Khắc T. Anh Vũ Khắc T cũng xác định mặc dù vẫn còn tình cảm với chị Thu và mong muốn chị Thu bỏ qua sai lầm của anh để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ nhưng cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng đến nay không thể hàn gắn, chị Thu có đơn xin ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy chị Dương Thị T và anh Vũ Khắc T là vợ chồng nhưng chung sống với nhau không có hạnh phúc, anh Vũ Khắc T hiện đang học tập, lao động, cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục và Lao động xã hội (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy) số 2 thành phố Hải Phòng nên vợ chồng đã ly thân mỗi người ở một nơi, không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế; vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt; bạn bè cũng như gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Qua xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện quan hệ hôn nhân giữa anh chị lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Dương Thị T có yêu cầu xin ly hôn anh Vũ Khắc T, anh Vũ Khắc T chấp nhận đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xét nguyện vọng của chị Thu phù hợp với pháp luật cần chấp nhận, xử cho chị Dương Thị T được ly hôn với anh Vũ Khắc T.

[3] Về con chung: Chị Dương Thị T và anh Vũ Khắc T có một con chung là Vũ Dương Bảo L, sinh ngày 09/11/2014. Hội đồng xét xử xét thấy hiện chị Thu đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị có việc làm và thu nhập ổn định, có thể đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con tốt. Còn anh Vũ Khắc T hiện vẫn đang học tập tại Trung tâm Giáo dục và Lao động số 2 không có điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Mặt khác, tại bản tự khai của anh Vũ Khắc T cũng đề nghị khi ly hôn giao con chung cho chị Thu nuôi dưỡng. Xét nguyện vọng của chị Thu, anh Vũ Khắc T là hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật vì vậy cần giao cháu Vũ Dương Bảo L, sinh ngày 09/11/2014 cho chị Thu trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi chính đáng và điều kiện sinh hoạt, học tập của cháu. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung và công nợ: Chị Dương Thị T và anh Vũ Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp các bên đương sự có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung thì sẽ được Tòa án xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Dương Thị T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273, khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị T

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T được ly hôn anh Vũ Khắc T.

- Về con chung: Giao con chung tên là Vũ Dương Bảo L, sinh ngày 09/11/2014 cho chị Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Dương Thị T và anh Vũ Khắc T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị T và anh Vũ Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Dương Thị T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Dương Thị T đã nộp tại biên lai số 0010447 ngày 11/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng; chị Dương Thị T đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Dương Thị T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh Vũ Khắc T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận K;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- Dương sự;
- UBND phường Quán Trữ;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Vân T